TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 177/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07 - 8- 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Tạ Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số: 59/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quách Thị Bích L.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Quý X.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/01/2019 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Quách Thị Bích L trình bày: Chị và anh Huỳnh Quý X chung sống với nhau từ năm 1996, tới năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, tới năm 2017 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do anh X không quan tâm tới gia đình, thường

xuyện cờ bạc gây nợ nhiều lần, tới tháng 8/2017 chị bỏ nhà đi làm thuê và vợ chồng sống ly thân đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn với chồng là anh Huỳnh Quý X.

Con chung: vợ chồng có hai đứa con chung tên Huỳnh Hoàng Hải (giới tính: Nam), sinh ngày 12/8/1997 và Huỳnh Hoàng Sơn (giới tính: Nam), sinh ngày 16/11/2007. Cháu Hải hiện nay đang đi du học Đài Loan. Cháu Sơn đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

Tài sản chung: tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn anh Huỳnh Quý X đã được Toà án thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng anh X không đến dự, nên chưa thể hiện ý kiến về việc tranh chấp.

Tại phiên toà chị Quách Thị Bích L trình bày giữ như lời khai và yêu cầu trước đây. Bị đơn anh Huỳnh Quý X vẫn vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là "tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn trong vụ án là anh Huỳnh Quý X có nơi cư trú tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại các điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về xét xử vắng mặt: Anh Huỳnh Quý X là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị Bích L và anh Huỳnh Qúy X chung sống với nhau từ năm 1996, tới năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Tiến. Theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp từ năm 2002. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị L khởi kiện đến Tòa án xin ly hôn, anh X chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại phiên toà chị L khai không còn tình cảm với anh X và xin ly hôn, anh X mặc dù chưa thể hiện ý kiến, nhưng thời gian ly thân

cũng như quá trình Tòa án thu thập chứng cứ anh X bỏ mặc không đến Tòa. Điều đó chứng tỏ tình cảm của anh đối với chị L cũng không còn. Do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L cho chị được ly hôn với anh X.

[5]. Về con chung: Anh chị có hai đứa con chung tên Huỳnh Hoàng Hải (giới tính: Nam), sinh ngày 12/8/1997 và Huỳnh Hoàng Sơn (giới tính: Nam), sinh ngày 16/11/2007. Chị L yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của các cháu, anh X chưa thể hiện ý kiến. Tòa xét thấy: Cháu Hải đã hơn 18 tuổi (đã trưởng thành), theo khoản 4 Điều 70 Luật hôn nhân và gia đình quy định " con đã thành niên có quyền lựa chọn nghề nghiệp, nơi cư trú …". Căn cứ quy định này, Tòa không xem xét giao cháu Hải cho ai trực tiếp nuôi dưỡng nữa, mà do tự cháu Hải quyết định nơi cư trú của mình. Đối với cháu Sơn, hiện đã hơn 07 tuổi, qua hỏi ý kiến cháu Sơn mong muốn được chung sống với mẹ. Căn cứ vào ý kiến này và các điều kiện khác của pháp luật, Tòa chấp nhận yêu cầu của chị L giao cháu Sơn cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng.

[6]. Về cấp dưỡng: Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Tuy nhiên do anh X chưa thể hiện ý kiến, nên Tòa chưa xem xét buộc cấp dưỡng trong cùng vụ án này.

[7]. Về tài sản, nợ chung: Chị L khai không yêu cầu giải quyết, anh X chưa ý kiến, nên Tòa không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[8]. Về án phí: căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị L có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 14; khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị Bích L.

- Về hôn nhân: Chị Quách Thị Bích L được ly hôn với anh Huỳnh Quý X.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Hoàng Sơn (giới tính: Nam), sinh ngày 16/11/2007 cho chị Quách Thị Bích L được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Quý X chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L chưa yêu cầu. Anh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án, do chưa có yêu cầu.

- Về án phí: Buộc chị Quách Thị Bích L chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu số 0020350 ngày 22/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Chị L không phải nộp thêm.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- UBND xã Hỏa Lựu.
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thái Sơn